

Số: 146 /2020/BC-NHQĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN NĂM 2020

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Tên TCHP : NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN

Trụ sở chính : 28C- 28D Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024.6269 3355

Fax: 024.6269 3535

Vốn điều lệ : 4.101.555.870.000 VNĐ

Mã chứng khoán: NVB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	09/NQ.ĐHĐCĐ 2020	17/01/2020	Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020
2	99/NQ.ĐHĐCĐ 2020	26/06/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
I	Từ 01/01/2020 đến 26/06/2020				
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch	10/10	100%	
3	Vũ Mạnh Tiến	Phó Chủ tịch	10/10	100%	
4	Trần Hải Anh	Thành viên	7/10	70%	
5	Phạm Thế Hiệp	Thành viên	10/10	100%	
6	Lê Xuân Nghĩa	Thành viên độc lập	10/10	100%	
7	Trần Kim Chung	Thành viên	0/10	0%	Lý do sức khỏe

II	Từ 26/06/2020 đến 30/06/2020				
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch	02/02	100%	
2	Nguyễn Văn Hào	Phó chủ tịch	02/02	100%	
3	Vũ Mạnh Tiến	Thành viên	02/02	100%	
4	Trần Hải Anh	Thành viên	02/02	100%	
5	Phạm Thế Hiệp	Thành viên	02/02	100%	
6	Bùi Đức Long	Thành viên	02/02	100%	
7	Tamaki Kido	Thành viên độc lập	01/02	50%	Lý do sức khỏe

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tổng giám đốc luôn bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường ... hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, tập trung vào phân khúc bán lẻ;
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh;
- Trong các cuộc họp giao ban, kinh doanh tháng/ tuần giữa Hội sở và các Vùng/ Miền, Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và vận hành từng tháng, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến khách hàng và quản trị rủi ro để từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các Khối/Phòng/Ban/ Trung tâm Hội sở và các Chi nhánh/ TTKD toàn hàng;
- Ngoài ra, tại các cuộc họp giao ban giữa Hội sở và Vùng/ Miền, TGD chỉ đạo công tác thực hiện Đại hội đồng cổ đông, tiếp tục cơ cấu theo ngành dọc, thực hiện gắn Kpi theo Vùng, Miền, tổ chức cấu trúc lại Trung tâm kinh doanh và Trung tâm xử lý nợ.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành thông qua báo cáo định kỳ/đột xuất của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ sau khi đi kiểm tra các đơn vị trên toàn hệ thống và tham gia cuộc họp của các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT như: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Đầu tư...

3.1 Ủy ban Nhân sự (UBNS):

Trong 06 tháng đầu năm 2020 UBNS đã tổ chức họp, tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HĐQT/BĐH trong các vấn đề sau:

- Hoàn thiện Nội quy lao động, Quy định tuyển dụng, Quy định về Hợp đồng lao động, Quy chế Tiền lương phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động kinh doanh của Ngân hàng nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và hiệu quả;
- Nâng mức lương sàn theo vị trí, chức danh (Giao dịch viên) để đảm bảo mức lương sàn cạnh tranh trên hệ thống ngân hàng, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế thị trường và năng lực CBNV;
- Rà soát và hiệu chỉnh lại về hệ thống chức danh, mô tả công việc, phân cấp chức danh, làm tiền đề cho việc điều chỉnh Quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế và xây dựng thang bảng lương mới phù hợp hơn với NCB và mang tính cạnh tranh thị trường;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp nhân sự nhằm tinh gọn bộ máy; sáp nhập, phân chia lại đơn vị có cùng chức năng; điều chỉnh đơn vị trực thuộc phù hợp line quản lý; giảm cấp phòng trực thuộc Khối;
- Tiếp tục triển khai chương trình cho vay ưu đãi CBNV và CBQL; ưu đãi tham gia đầu giá tài sản; chương trình BHSK cho CBQL, mở rộng đối tượng cho người thân của cấp lãnh đạo;
- Thực hiện việc đánh giá KPIs định kỳ hàng tháng đối với các CBNV kinh doanh, từ đó có những nhắc nhở đối với nhân sự chưa hoàn thành nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh, phù hợp với kế hoạch và định hướng đã đề ra;
- Tiếp tục xây dựng chuỗi dự án Môi trường làm việc nhằm tạo dựng, tôn vinh và phát triển giá trị cốt lõi của tổ chức và nguồn nhân lực NCB - Phù xanh NCB (phát áo đồng phục)
- Bên cạnh các chương trình Đào tạo truyền thống, xây dựng các Dự án mới để nâng cao năng lực đào tạo và phối hợp tạo nguồn nhân sự cho tương lai: Chuẩn hóa giảng viên nội bộ, Chương trình hợp tác với các trường đại học/cao đẳng;
- Duy trì cơ chế đánh giá định kỳ nhân sự từ cấp quản lý đến nhân viên toàn hệ thống; tiếp tục sàng lọc thay thế những nhân sự yếu kém, đặc biệt là ở cấp quản lý và các vị trí chuyên môn (thông qua việc đánh giá 360 đối với Cán bộ quản lý)
- Nhằm theo kịp xu hướng 4.0, đẩy mạnh việc triển khai Dự án số hóa các công cụ quản lý nhân sự như: Phần mềm phê duyệt các nội dung nhân sự iBPM, Phần mềm nhân sự hợp tác với OOS (Tuyển dụng, Quan hệ lao động, Đào tạo, Tiền lương,...)

3.2 Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR):

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UB QLRR tập trung chủ yếu vào công tác quản lý rủi ro hỗ trợ cho HĐQT. Các cuộc họp UB QLRR đã được tổ chức để kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến: định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020, sửa đổi quy chế thẩm quyền phê duyệt xử lý rủi ro tín dụng, đầu tư của các cấp phê duyệt xử lý rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị, ... và đạt được một số kết quả chính như sau:

- Hệ thống văn bản chính sách đã dần hoàn thiện; thực hiện rà soát ban hành các văn bản, quy định, quy trình của các nghiệp vụ; ban hành đầy đủ các văn bản nội bộ theo quy định của Ngân hàng nhà nước đảm bảo các nghiệp vụ của ngân hàng được vận hành thông suốt, kiểm soát được rủi ro;
- Tham gia quan sát một số chỉ số hoạt động của ngân hàng tại kỳ tháng 3/2020 và tháng 5/2020;

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, UB QLRR đã thực hiện 2 cuộc họp và thông qua các chính sách như sau:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2020/BB-UBQLRR	25-03-2020	Ban hành Định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020
2	02/2020/BB-UBQLRR	14-05-2020	Ban hành Quy chế thẩm quyền phê duyệt xử lý rủi ro tín dụng, đầu tư của các cấp phê duyệt xử lý rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị

3.1 Hội đồng xử lý rủi ro

- Tính đến thời điểm lũy kế từ tháng 1/2020 đến 30/06/2020 thì hiện có 281 bộ hồ sơ đã trình phương án XLRR, trong đó trình qua HĐ XLRR là 186 bộ hồ sơ, Ban XLRR HO là 95 bộ hồ sơ.
- HĐ XLRR đã thực hiện các cuộc họp trực tiếp, trung bình 1 tuần/ lần để quyết định các phương án xử lý nợ cũng như quyết định các vấn đề liên quan đến xử lý rủi ro tại NCB.

Số lượng biên bản phê duyệt/Giá trị khoản nợ và giá trị đề xuất phương án đã thực hiện tính lũy kế từ tháng 1/2020 đến 30/06/2020.

ST T	Thông tin hồ sơ thực hiện phê duyệt XLRR									
A	SL hồ sơ đã ra biên bản phê duyệt	Tổng số khoản đề xuất		TỔNG GIÁ TRỊ KHOẢN NỢ THỜI ĐIỂM TRÌNH PHƯƠNG ÁN				TỔNG GIÁ TRỊ ĐỀ XUẤT TẠI THỜI ĐIỂM TRÌNH PHƯƠNG ÁN		
		Tổng	Trong đó		HĐ XLRR	Ban XLRR HO	Tổng cộng	HĐ XLRR	Ban XLRR HO	Tổng cộng
			HĐ XLRR	Ban XLRR HO						
1	ĐVKD	106	50	56	205,080	28,287	233,367	205,080	16,562	221,643
2	TT XLN	118	99	19	2,749,847	35,974	2,785,822	726,510	17,666	744,176
3	Khác (Trích lập dự phòng và các chỉ đạo của chủ tịch HĐXLRR/ Ban XLRR HO	2	2	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		226	151	75	2,954,928	64,262	3,019,189	931,590	34,229	965,819

ĐVT: Số BB và triệu đồng

B	Số hồ sơ trình XLRR nhưng không được biên bản phê duyệt									
		55	35	20	0	0	0	0	0	0
Tổng		281	186	95	2,954,928	64,262	3,019,189	931,590	34,229	965,819

Các nội dung HĐ XLRR đã thực hiện/chỉ đạo các khối phòng ban thực hiện:

- Định kỳ hàng quý đã phê duyệt việc phân loại nợ và trích lập dự phòng của NCB.
- Phê duyệt các phương án/ biện pháp xử lý nợ cho các khoản nợ thuộc HĐ Xử lý rủi ro.
- Phê duyệt việc bán nợ VAMC, các tổ chức khác.
- Chỉ đạo thực hiện chuẩn hóa trình tự, thủ tục, hồ sơ xử lý nợ trình phê duyệt XLRR.
- Chỉ đạo xây dựng các điều kiện đối với đối tượng nợ/tài sản thực hiện các biện pháp xử lý nợ: Thu giữ, thanh lý, đấu giá TSBĐ.
- Chỉ đạo xây dựng KPI cụ thể của TT XLN. Chỉ đạo thực hiện xây dựng công cụ giám sát nợ có vấn đề, báo cáo tổng hợp tiến độ xử lý của từng cán bộ chi tiết theo từng khách hàng, KPI cho cán bộ xử lý nợ.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát lại và xây dựng nguyên tắc nguyên tắc thống nhất danh mục khách hàng thuộc quản lý/xử lý của TT XLN và ĐVKD.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát lại danh mục tài sản xử lý nợ thuộc quản lý/xử lý của TT XLN, AMC NCB và xây dựng quy trình nội bộ liên quan đến công tác quản lý, chuyển giao TS xử lý nợ.
- Chỉ đạo thực hiện cơ chế đánh giá KPI và quản lý công tác thu hồi nợ của TT XLN và ĐVKD, xây dựng chế tài thưởng đối với cá nhân/đơn vị khi thu hồi nợ thành công/vượt KPI.
- Chỉ đạo TT XLN xây dựng các kênh xử lý nợ.
- Chỉ đạo xây dựng nguyên tắc miễn/giảm nợ gốc, nợ lãi trong công tác thu hồi nợ.
- Chỉ đạo để thực hiện áp dụng các cơ chế xử lý nợ và xây dựng quy trình xử lý tài sản theo NQ42.

3.2 Ủy ban đầu tư

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBĐT đã họp và phê duyệt các nội dung sau:

STT	Số Biên bản họp/ Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2020/BBH-	02/01/2020	Tất toán trước hạn 400 tỷ trái phiếu do Ngân

	UBĐT		hàng TMCP Quốc Dân và 400 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phát hành năm 2016.
2	02/2020/BBH-UBĐT	07/01/2020	Tất toán trước hạn 450 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Quốc Dân và 450 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Nam Á phát hành năm 2018.
3	0804A/2020/BBH-UBĐT	08/04/2020	Chấp thuận Gia hạn Hợp đồng mua bán 250 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Bắc Á phát hành với CTCP Đầu tư và Chia sẻ đến ngày 30/06/2020.
4	0804B/2020/BBH-UBĐT	08/04/2020	Chấp thuận Gia hạn Hợp đồng mua bán 450 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành với CTCP Dịch vụ Mua bán nợ Quốc tế đến ngày 31/12/2020.
5	2705/2020/BBH-UBĐT	27/05/2020	Chấp thuận Gia hạn Hợp đồng mua bán 200 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Bắc Á phát hành với CTCP Đầu tư và Chia sẻ đến ngày 30/06/2020.
6	2406A/2020/BBH-UBĐT	24/06/2020	Thông qua chủ trương chấm dứt Hợp đồng mua bán 450 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Bắc Á phát hành với CTCP Đầu tư và Chia sẻ.
7	2406B/2020/BBH-UBĐT	24/06/2020	Điều chỉnh quyền nhận lãi Hợp đồng mua bán 450 tỷ trái phiếu do Ngân hàng TMCP Việt Á số 01/2019/MBTP/NCB-IFT với CTCP Dịch vụ Mua bán nợ Quốc tế.

3.3 Ủy ban Tín dụng (UBTD):

Ủy Ban tín dụng là cấp tham mưu cho HĐQT đối với các khoản phê duyệt tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT. Sau ngày 19/3/2019 thẩm quyền phê duyệt được điều chỉnh, HĐQT chỉ tham gia phê duyệt đối với các Khách hàng thuộc đối tượng Hạn chế cấp tín dụng theo luật các TCTD.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, số lượng hồ sơ thông qua tại UBTD là không phát sinh.

4. Các Nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã luôn bám sát các hoạt động của Ngân hàng, kiên định với các mục tiêu chiến lược đặt ra nhằm đưa ngân hàng phát triển bền vững ổn định, gia tăng hiệu quả và đột phá khác biệt. Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng Quý và tổ chức các cuộc họp thường trực Hội đồng Quản trị.

STT	Ngày tháng trên VB	Số ký hiệu	Trích yếu công văn
1	17-01-2020	08/2020/BB -	V/v: Biên bản đại hội đồng cổ đông bất thường

		ĐHĐCĐ	
2	17-01-2020	09/NQ.ĐHĐCĐ 2020	V/v: NQ đại hội đồng cổ đông bất thường
3	22-01-2020	12/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ chấm dứt hiệu lực của QĐ số 56/2015/QĐ - HĐQT ngày 15/5/2015 về việc ban hành Quy trình phòng, chống rửa tiền
4	22-01-2020	18/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với XLN xấu giai đoạn 2019-2020 tầm nhìn đến năm 2028
5	01-02-2020	01/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ chấm dứt hiệu lực của một số quy định về "Quy trình quản lý và xử lý nợ có vấn đề" theo mô hình cơ cấu tổ chức TT XLN cũ
6	12-02-2020	21/2020/BBH - HĐQT	V/v: BB HĐQT Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của NCB
7	12-02-2020	22/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
8	04-03-2020	48/2020/BB - TT.HĐQT	V/v: BB TTHĐQT Phân chia khu vực Sài Gòn - Chi nhánh Sài Gòn
9	04-03-2020	49/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án phân chia cơ cấu khu vực Sài Gòn - Chi nhánh Sài Gòn
10	21-03-2020	35/2020/BB - TT.HĐQT	V/v: BB TTHĐQT điều chỉnh cơ cấu Vùng đồng bằng Sông Cửu Long
11	21-03-2020	36/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án điều chỉnh cơ cấu Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long
12	24-03-2020	39/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT thống nhất các nội dung liên quan đến việc đề cử nhân sự bầu làm TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2020-2025
13	24-03-2020	40/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thống nhất đề cử danh sách nhân sự dự kiến bầu làm TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2020-2025
14	30-03-2020	44/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ ban hành định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020
15	03-04-2020	30/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ sửa đổi, bổ sung Quy định quản lý tài sản bảo đảm sau phê duyệt tại NCB
16	16-04-2020	55/2020/BBH - HĐQT	V/v: BB HĐQT Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
17	16-04-2020	56/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

18	05-05-2020	60/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT Thống nhất bổ sung ông Nguyễn Văn Hào và danh sách đề cử nhân dự bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
19	05-05-2020	61/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thống nhất bổ sung ông Nguyễn Văn Hào vào danh sách nhân sự dự kiến bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025
20	06-05-2020	80/2020/BBH - HĐQT	V/v: BB HĐQT thông qua một số nội dung liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
21	02-06-2020	17/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT chấp thuận tăng vốn điều lệ đồng thời thay đổi nội dung vốn điều lệ trong đăng ký Doanh nghiệp của Cty AMC
22	02-06-2020	18/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ tăng vốn điều lệ cho Cty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản NCB
23	07-06-2020	106/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất việc bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
24	01-07-2020	04A/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thông qua việc mua lại trái phiếu do NCB phát hành riêng lẻ năm 2016
25	01-07-2020	04B/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thông qua việc mua lại trái phiếu do NCB phát hành riêng lẻ ngày 8/2/2018
26	01-07-2020	04C/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thông qua việc bán lại trái phiếu do NH TMCP Bưu Điện Liên Việt phát hành riêng lẻ ngày 19/12/2016
27	01-07-2020	04D/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thông qua việc bán lại trái phiếu do NH TMCP Nam Á phát hành riêng lẻ ngày 8/2/2018
28	05-08-2020	62/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT điều chỉnh mô hình tổ chức, bộ máy hoạt động và đổi tên Ban Truyền thông Đối ngoại, Thương hiệu và Phát triển mạng lưới thành Ban Truyền thông, Thương hiệu và Phát triển mạng lưới
29	05-08-2020	63/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt điều chỉnh mô hình tổ chức, bộ máy hoạt động và đổi tên Ban Truyền thông Đối ngoại, thương hiệu và phát triển mạng lưới
30	06-08-2020	81/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
31	06-08-2020	82/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất bổ sung ông Bùi Đức Long vào danh sách nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025
32	06-08-2020	83/2020/BBH - HĐQT	V/v: BB HĐQT phương án phát hành cổ phần

		HĐQT	tăng vốn điều lệ
33	06-08-2020	84/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
34	13/5/2020	66/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ điều chỉnh danh sách thành viên của Hội đồng xử lý rủi ro tại NCB
35	15/6/2020	84A/2020/BB - HĐQT	V/v: BB phê duyệt phương án sáp nhập bộ phận doanh nghiệp của CN Huế vào Trung tâm bán lẻ Huế
36	15/6/2020	84B/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án sáp nhập bộ phận doanh nghiệp của CN Huế vào Trung tâm bán lẻ Huế
37	16/6/2020	86/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thành lập Ban chuyển đổi số Ngân hàng TMCP Quốc Dân
38	17/6/2020	88/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ đồng ý miễn nhiệm ông Trần Đình Cường thôi giữ chức vụ GD Cty AMC và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thùy Dương giữ chức vụ GD Cty AMC
39	19/6/2020	89/2020/QĐ - NCB	V/v: QĐ bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thùy Dương giữ chức vụ GD Cty AMC
40	20/02/2020	27/2020/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2020
41	20/6/2020	90/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT phê duyệt chuyển trung tâm định giá tài sản thuộc AMV về NCB
42	21/5/2020	70/2020/BB - TT.HĐQT	V/v: BB TT HĐQT Thay đổi và đổi tên PGD Bát Đàn - CN Hà Nội
43	21/5/2020	71/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm và đổi tên PGD Bát Đàn thuộc CN Hà Nội
44	25/5/2020	74/2020/BB - TT.HĐQT	V/v: BB TTHĐQT thông qua việc điều chỉnh mô hình kinh doanh các trung tâm bán lẻ thuộc Vùng Hà Nội
45	25/5/2020	75/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt điều chỉnh mô hình kinh doanh các trung tâm bán lẻ thuộc Vùng Hà Nội
46	25/6/2020	93/2020/BB - HĐQT	V/v: BB HĐQT phương án nhận tài sản thay thế nghĩa vụ trả nợ của Cty XKN Khoáng Sản
47	26/6/2020	98/2020/BB - ĐHĐCĐ	V/v: Biên Bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
48	26/6/2020	99/NQ.ĐHĐCĐ 2020	V/v: NQ đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
49	26/6/2020	101/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt chuyển trung tâm định giá tài sản thuộc AMC về NCB

50	26/6/2020	102/2020/BBH - HĐQT	V/v: BB HĐQT thống nhất việc bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
----	-----------	------------------------	---

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Hà Giang		05	100%	
2	Vũ Kim Phụng		05	100%	
3	Lê Trọng Hiếu	26/06/2020	01	20%	Hết nhiệm kỳ
4	Trần Thị Minh Huệ		04	80%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện vai trò giám sát của Ban kiểm soát. BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BDH, đồng thời theo dõi việc hoàn thành các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Hoạt động giám sát của BKS cụ thể như sau:

- Công tác ban hành, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nội bộ

Từ 01/01/2020 đến 31/05/2020 NCB đã rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành mới 28 văn bản định chế điều chỉnh toàn bộ các hoạt động của ngân hàng; một số văn bản trọng yếu mang tính chất điều hành, định hướng hoạt động chính theo Điều 93 - Luật các TCTD.

- Về triển khai kế hoạch, giải pháp, lộ trình thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo Quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016:

NCB đã hoàn thành phát triển chương trình và hệ thống dữ liệu để tính tỷ lệ an toàn vốn theo tiêu chuẩn Basel II được quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Kết quả đến hết 31/05/2020 như sau:

+ Chương trình tính CAR theo TT41 đã đưa vào môi trường live trong quý 1/2020. Hiện tại, công cụ/Chương trình tính CAR theo TT41 đang trong giai đoạn chạy thử nghiệm để kiểm tra mức ổn định của hệ thống.

+ Chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu của TT41 để hoàn tất việc tính toán vốn theo yêu cầu của TT41.

- **Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin**, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Ngân hàng định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với đơn vị niêm yết
- Kiểm soát danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của NCB và cập nhật thay đổi Danh sách này theo đúng quy định của NHNN;

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Ngân hàng;
- Hỗ trợ HĐQT và BDH xây dựng đề án Tái cấu trúc, giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát chỉ đạo Ban KTNB thực hiện các kế hoạch đã được phê duyệt. Các vấn đề được nêu trong biên bản kiểm toán được BKS tổng kết và kiến nghị đến HĐQT, BDH chỉ đạo các Khối chuyên quản, các đơn vị được kiểm toán chỉnh sửa các thiếu sót, kiện toàn hệ thống kiểm soát tại đơn vị và sửa đổi các quy trình. BDH nhanh chóng chỉ đạo để tăng cường chất lượng kiểm soát tại NCB và hạn chế rủi ro xảy ra.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Năm 2020, NCB tập trung công tác đào tạo:

- Theo xu hướng chung, công tác đào tạo là một nét văn hóa của tổ chức, đồng thời là lợi thế cạnh tranh của tổ chức trong việc thu hút nhân sự. Năm 2020, Theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, Khối QTNBL đã tổ chức chương trình đào tạo “Tìm hiểu và áp dụng 15 Giới luật người NCB trong công việc & cuộc sống” và chuỗi “Văn hóa NCB” cho toàn thể CBNV. Qua chương trình, xây dựng cho CBNV suy nghĩ tích cực, có định hướng phát triển bản thân cụ thể, nâng cao năng suất làm việc. Tiếp đến, là tổ chức chương trình ứng dụng “15 Nguyên tắc điều hành NCB” trong việc quản lý và training đội ngũ cán bộ key trở thành thể hệ lãnh đạo tiếp theo.
- Chương trình đào tạo Cán bộ nguồn, Nhân sự tham gia chương trình được đào tạo: Sứ mệnh tổ chức, tầm nhìn của bản thân; Quản lý cảm xúc và tìm kiếm ý tưởng sáng tạo; kỹ năng quản lý; kỹ năng giao tiếp cho lãnh đạo; Xây dựng mối quan hệ đặc biệt... Học viên hoàn thành khóa học sẽ được cấp chứng chỉ và đây là căn cứ cho các quyết định bổ nhiệm trong tương lai.
- Quản trị rủi ro vẫn được chú trọng cao: Rủi ro vận hành thẻ, kiểm soát pháp lý chứng từ hồ sơ, phân biệt chứng từ thật giả, tiền thật giả; Phòng chống rửa tiền; các nghiệp vụ phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp siêu nhỏ được triển khai cho line bán lẻ. Các quy trình và văn bản mới thường xuyên được cập nhật: Quy trình TNTD mới, Thông tư của Ngân hàng Nhà nước về Tiền gửi tiết kiệm và Tiền gửi có kỳ hạn. Ngoài đào tạo chuyên môn, PDT cung cấp tư liệu hướng dẫn bộ phận Dịch vụ khách hàng đảm bảo an ninh, an toàn tại đơn vị kinh doanh khi xảy ra sự cố, trộm cướp.
- Chất lượng dịch vụ khách hàng được tập trung đào tạo tại 3 miền nhằm nâng cao nhận thức, thái độ của đội ngũ GDV, KSV về “Dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp”; “Dịch vụ khách hàng từ trái tim”.
- Việc đảm bảo CBNV nắm chắc đặc điểm của sản phẩm và các quy định, chính sách liên quan cũng được chú trọng. Từ đầu năm 2002, PDT đã phối hợp cùng các khối NHBL, NHDN, Khối Nguồn vốn & TTTC tổ chức các lớp đào tạo sản phẩm mới, cập nhật các chính sách và quy định liên quan: Sản phẩm tiền gửi tiết kiệm và Nghiệp vụ cầm cố sổ tiết kiệm, Sản phẩm Izimobile, NCB Smart OTP, Cho vay bổ sung vốn lưu động, cho vay

- đầu tư tài sản cố định, cấp tín dụng bằng tài sản bảo đảm, Sản phẩm kinh doanh ngoại hối... Ngoài ra, PĐT phối hợp với Công ty bảo hiểm Map life tổ chức nhiều lớp đào tạo về ôn thi, cấp chứng chỉ bảo hiểm và kỹ năng bán dành cho các tư vấn viên tại ngân hàng.
- Song song các khóa đào tạo về quy trình, nghiệp vụ chuyên môn thì các chương trình đào tạo kỹ năng cho CBNV đều được phát triển: Kỹ năng đàm phán, Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, Rèn luyện cá nhân, trí tuệ cảm xúc, quản lý con người, xây dựng nhóm làm việc hiệu quả; giảng viên nội bộ..
 - Sau các khóa đào tạo quy trình nghiệp vụ tập trung, các bài giảng E-learning được triển khai ngay nhằm đảm bảo nhân viên tân tuyển có thể cập nhập để hội nhập luôn với công việc. Cùng với đó, liên tục tổ chức các kỳ thi nghiệm vụ trên hệ thống e-learning để kiểm tra, đánh giá kiến thức của CBNV về chuyên môn, nghiệp vụ, sản phẩm của Ngân hàng.
 - Công tác đào tạo văn hóa: nâng cao đời sống tinh thần của CBNV cũng được chú trọng, các nội dung tạo hướng đến phát triển con người toàn diện cả trí và lực, sau những giờ làm việc căng thẳng, CBNV có thể tham gia đăng kí chương trình Thiền hoặc Yoga cơ bản để thư giãn và nâng cao sức khỏe.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm báo cáo.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có phát sinh*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có phát sinh*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: *Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm báo cáo.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có phát sinh*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có phát sinh*

VI. Giao dịch cổ phiếu nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm báo cáo.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm báo cáo.*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VPNCB, BP.Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT**



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN TIẾN DŨNG**

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
01	Ông Nguyễn Tiến Dũng		Chủ tịch Hội đồng quản trị	00106600046 7 Cấp ngày: 29/12/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.	Tổ 11, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	09/11/2017		09/11/2017: Bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị. 10/11/2017: Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.
02	Bà Trần Hải Anh		Thành viên Hội đồng quản trị.	011732790 Cấp ngày: 17/12/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội.	Tổ 11, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	24/04/2015		Bổ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
04	Ông Vũ Mạnh Tiến		Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị	011621830 Cấp ngày: 20/12/2010 Nơi cấp: CA. Hà Nội.	P.1905, KCC Vườn Đào, 689 Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội.	11/11/2013		11/11/2013 Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc. 09/11/2017: Bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị. 15/11/2017: Bổ nhiệm chức danh Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
05	Ông Bùi Đức Long		Thành viên HĐQT	201521185	Minh Tổ 49D, Phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng	26/06/2020		Bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
06	Ông Phạm Thế Hiệp		Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Quyền Tổng Giám đốc	030742282 Cấp ngày 19/04/2006 tại C.A Hải Phòng	8/218 Hai Bà Trung, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	01/02/2018		01/02/2018: Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc: 26/04/2019: Bỏ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT. 06/05/2019: Bỏ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc
07	Ông Nguyễn Văn Hào		Phó chủ tịch HĐQT	C3330350	Khu đô thị Nam Thăng Long, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội			Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
08	Ông Tamaki Kido		Thành viên HĐQT độc lập	TR5687250	Lions Garden, 2-17, Momijimachi, Matsuyama-shi, Ehime, Nhật Bản 790-0861			Bổ nhiệm thành viên HĐQT
09	Ông Lê Xuân Nghĩa		Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	D0010176 Cấp ngày: 03/11/2010 Nơi cấp: Hà Nội.	Tập thể Ban vật giá chính phủ, Quan Hoa, Cầu Giấy, HN	24/04/2015	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
10	Ông Trần Kim Chung		Thành viên Hội đồng quản trị	023741283 Cấp ngày: 15/07/2009 Nơi cấp: CA. TP Hồ Chí Minh.	136 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.	09/11/2017	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ
11	Bà Trần Thị Hà Giang		Trưởng Ban Kiểm soát	00117700941 3 Cấp ngày: 30/05/2016 Nơi cấp: CA. Hà Nội.	Số 27 Ngõ 266 Đội Cấn – Ba Đình – Hà nội.	26/04/2018		Bổ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát.
11	Bà Vũ Kim Phượng		Thành viên Ban Kiểm soát	013215452 Cấp ngày: 08/07/2009 Nơi cấp: CA. Hà Nội.	P717 CT4B Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.	24/04/2015		Bổ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
12	Ông Lê Trọng Hiếu		Thành viên Ban Kiểm soát	025181831 Cấp ngày: 25/09/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM.	36/2/37 KP5, Đường Tân Thới Nhất 8, Phường Tân Thới Nhất, Q.12, Tp.HCM	24/04/2015	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ.
13	Bà Trần Thị Minh Huệ			011440290	Ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	26/06/2020		Bổ nhiệm thành viên BKS
14	Bà Dương Thị Lệ Hà		Phó Tổng Giám đốc thường trực	00117400053 8 Cấp ngày: 25/7/2013 Nơi cấp: CA. Hà Nội.	P.110-B13- KTT Thanh Xuân Bắc- Q.Thanh Xuân- Hà Nội	24/04/2015		24/04/2015:Bổ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát. 26/04/2018: ĐHĐCĐ thông qua đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
								soát. 26/04/2018: Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc
15	Ông Nguyễn Hồng Long		Phó Tổng Giám đốc	111298230 Cấp ngày: 15/03/2008 Nơi cấp: CA. Hà Nội	TT 12 A30, Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội.	21/08/2017		Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
16	Ông Hoàng Tuấn Tú		Phó Tổng Giám đốc	111379909 Cấp ngày: 15/06/2011 Nơi cấp: CA. Hà Nội	Căn hộ 4.9, chung cư I9 Vinaconex 1, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.	13/11/2017	20/07/2020	Nghỉ việc.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
17	Ông Nguyễn Đình Tuấn		Phó Tổng Giám đốc	012036984, ngày cấp: 14/03/2012, nơi cấp: Hà Nội	89E, 72/73 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	26/01/2019		Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc
18	Ông Đỗ Danh Hải		Phó Tổng Giám đốc	125480696	Số nhà 55 Đường Đại phúc 9, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	10/2019		Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc
19	Bà Đỗ Thị Thanh Hường		Kế toán trưởng	011874878 Cấp ngày: 28/05/2011 Nơi cấp: CA. Hà Nội	909-N03, khu 5,3 ha Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	01/08/2016		Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
20	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)			0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	Tầng 7, 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	28/12/2006		Công ty con

PHỤ LỤC 02:

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây/
Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years.

STT	Tên tổ chức	Tên thành viên HĐQT/TGĐ của công ty	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức	Thời điểm có giao dịch với công ty	Nội dung	Ghi chú
01	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ TRƯỜNG GIANG	Lê Xuân Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	09/06/2017	Vay mua ô tô	Vay thông thường
02	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ VICOLAND	Bùi Đức Long	Chủ tịch HĐQT	16/07/2019	Vay mua BĐS	Vay thông thường

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Đến ngày 30 tháng 06 năm 2020

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
I	Nguyễn Tiến Dũng		Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật của công ty	01066000467	Tổ 11, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	6500000	1.5848%	
1	Nguyễn Hồng Đức			010239971		0	0.0000%	Cha
2	Vũ Thị Hồng			010369170		0	0.0000%	Mẹ
3	Trần Hải Anh			011732790		20191415	4.9229%	Vợ
4	Nguyễn Trần Trung Sơn			B6636666		9160000	2.2333%	Con trai
5	Nguyễn Thiệu Minh Anh			B8526666		0	0.0000%	Con gái
6	Nguyễn Hồng Tuấn			011314557		0	0.0000%	Anh trai
7	Tạ Thị Tú Trinh			035162000018		0	0.0000%	Chị dâu
II	Trần Hải Anh		Thành viên HĐQT	011732790	Tổ 11, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	20191415	4.9229%	
1	Phạm Trần Lan			012261528		0	0.0000%	Mẹ
2	Nguyễn Tiến Dũng			011740802		6500000	1.5848%	Chồng
3	Trần Hải Yến			011417448		0	0.0000%	Em gái
4	Phạm Ninh Hải			011486932		0	0.0000%	Chồng em gái
5	Trần Hải Cảnh			012265594		0	0.0000%	Em gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
6	Trần Đình Cường			012010484		0	0.0000%	Em trai
7	Nguyễn Trần Trung Sơn			Còn nhỏ		9160000	2.2333%	Con trai
8	Nguyễn Thiều Minh Anh			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
III	Vũ Mạnh Tiến		Phó chủ tịch Thường trục HĐQT	011621830	P.1905, KCC Vườn Đào, 689 Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội.	1900000	0.4632%	
1	Vũ Kim Thanh			Đã mất		0	0.0000%	Cha
2	Nguyễn Thị Nội					0	0.0000%	Mẹ
3	Lê Thị Lan			011761995		0	0.0000%	Vợ
4	Vũ Lê Quang					0	0.0000%	Con
5	Vũ Thế Hưng			181651220		0	0.0000%	Anh trai
6	Nguyễn Thị Hằng			160121062		0	0.0000%	Chị dâu
7	Vũ Thế Dũng			271822467		0	0.0000%	Anh trai
8	Lê Thị Cúc					0	0.0000%	Chị dâu
9	Vũ Tuấn Hùng			024547433		0	0.0000%	Anh trai
10	Phạm Thị Nga			036161001046		0	0.0000%	Chị dâu
11	Vũ Quyết Thắng			013122548		0	0.0000%	Em gái
12	Nguyễn Thị Xuân			013122547		0	0.0000%	Em dâu
IV	Nguyễn Văn Hảo		Phó chủ tịch HĐQT	C3330350	Khu đô thị Nam Thăng Long, quận Bắc Từ	0	0,0000%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
					Liên, TP. Hà Nội			
1	Nguyễn Thặng			Đã mất		0	0.0000%	Bố ruột
2	Nguyễn Thị Nhi			Đã mất		0	0.0000%	Mẹ ruột
3	Trịnh Phan Bích			Đã mất		0	0.0000%	Bố vợ
4	Trần Thị Liên			Đã mất		0	0.0000%	Mẹ vợ
5	Trịnh Thị Hải Yến			160026461		0	0.0000%	Vợ
6	Nguyễn Hoàng Thùy Dương			162120089		0	0.0000%	Con gái
7	Nguyễn Hoàng Thùy Trang			23653906		0	0.0000%	Con gái
8	Nguyễn Nhật Anh			23724217		0	0.0000%	Con trai
V	Bùi Đức Long		Thành viên HĐQT	201521185	Minh Tổ 49D, Phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng	0	0,0000%	
1	Bùi Xuân Bút			Đã mất		0	0.0000%	Bố ruột
2	Đỗ Thị Lan			201006146		0	0.0000%	Mẹ ruột
3	Bùi Nguyễn Phương Trang			212581422		0	0.0000%	Con gái
4	Bùi Thành An			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
5	Bùi Thành Trung			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
6	Bùi Đức Linh			201233519		0	0.0000%	Em trai
7	Bùi Thị Hải Luân			201349176		0	0.0000%	Em gái
8	Bùi Thị Hải Lý			201516911		0	0.0000%	Em gái
VI	Kido Tamaki		Thành viên	TR5687250	Lions Garden, 2-17,	0	0.0000%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
			HĐQT độc lập		Momijimachi, Matsuyama-shi, Ehime, Nhật Bản 790-0861			
	Kido Hitomi					0	0.0000%	Vợ
	Kido Keisuke					0	0.0000%	Con trai
	Kido Keiko					0	0.0000%	Con dâu
	Kido Ryota					0	0.0000%	Con trai
	Kido Saki					0	0.0000%	Con dâu
	Umino Mariko					0	0.0000%	Con gái
	Umino Daisuke					0	0.0000%	Con rể
VI	Phạm Thế Hiệp		Phó Tổng Giám đốc	030742282	8/218 Hai Bà Trưng, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	3000000	0.7314%	
1	Phạm Thế Hùng			030106394		0	0,0000%	Bố
2	Vũ Bích Nga			030676296		0	0,0000%	Mẹ
3	Đinh Thị Quế Hương			B4240824		0	0,0000%	Vợ
4	Phạm Minh Hiếu			031976048		0	0,0000%	Con trai
5	Phạm Minh Đức			Còn nhỏ		0	0,0000%	Con trai
6	Phạm Thế Hưng			031064000414		0	0,0000%	Anh trai
7	Nguyễn Thị Hoan			031782570		0	0,0000%	Chị dâu
8	Phạm Thị Thanh Hương			030927706		0	0,0000%	Em gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Người nội bộ (Quan hệ với)
9	Nguyễn Đăng Tiến			030933282		0	0,0000%	Em rể
VII	Trần Thị Hà Giang		Trưởng Ban kiểm soát	01177009413	Số 27 Ngõ 266 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội	0	0.0000%	
1	Nguyễn Thanh Tùng			11869330		0	0.0000%	Chồng
2	Nguyễn Tùng Chi			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
3	Nguyễn Công Minh			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
4	Trần Đình Bá			12690561		0	0.0000%	Bố
5	Hà Thị Hòa			10671005		0	0.0000%	Mẹ
6	Trần Hà An			12299691		0	0.0000%	Em trai
7	Trịnh Thu Thảo			12683256		0	0.0000%	Em dâu
VIII	Vũ Kim Phụng		Thành viên Ban kiểm soát	013215452	P717 CT4B Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,0000%	
1	Vũ Bá Ninh			013451923		0	0,0000%	Cha
2	Tạ Thị Kim Liên			030084478		0	0,0000%	Mẹ
3	Vũ Minh Tuấn			013215559		0	0,0000%	Em trai
4	Hoàng Hùng			013215453		0	0,0000%	Chồng
5	Hoàng Anh Phương			Còn nhỏ		0	0,0000%	Con
IX	Trần Thị Minh Huệ		Thành viên Ban kiểm soát	011440290	Ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	300000	0.0731%	
	Trần Văn Huỳnh			Dã mặt		0	0.0000%	Bố

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
	Mai Thị Nhu			212900076		0	0.0000%	Mẹ
	Nguyễn Tấn Trinh			Đã mất		0	0.0000%	Bố dượng
	Phan Tuấn Hải			11190056		0	0.0000%	Chồng
	Phan Vĩnh Thu			33036000261		0	0.0000%	Bố chồng
	Nguyễn Thị Đan			33143000452		0	0.0000%	Mẹ chồng
	Phan Minh Đức			12990077		0	0.0000%	Con trai
	Phan Thị Phương Thảo			13113995		0	0.0000%	Con gái
	Phùng Lê Trọng Lân			261351639		0	0.0000%	Con rể
	Nguyễn Tấn Hải			211925518		0	0.0000%	Em trai
	Nguyễn Thị Kim Yên			211944895		0	0.0000%	Em gái
	Nguyễn Tấn Hồng			212063330		0	0.0000%	Em trai
	Nguyễn Tấn Quảng			212121976		0	0.0000%	Em trai
	Nguyễn Thị Thu Hương			211998399		0	0.0000%	Em gái
	Nguyễn Tấn Văn			212184607		0	0.0000%	Em trai
	Nguyễn Thị Triều			212120872		0	0.0000%	Em dâu
	Huỳnh Tấn Minh			211921335		0	0.0000%	Em rể
	Lê Anh Việt			212121825		0	0.0000%	Em dâu
	Đặng Thị Bích Phượng			215012087		0	0.0000%	Em dâu
	Hồ Tấn Hoạch			211985439		0	0.0000%	Em rể
X	Dương Thị Lệ Hà		Phó Tổng Giám đốc	011637883	P.110-B13- KTT Thanh Xuân Bắc-Q.Thanh	3672800	0.8950%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
			thường trực		Xuân- Hà Nội			
1	Phạm Quang Ngọc			011752937		0	0.0000%	Chồng
2	Phạm Hà Huệ Lâm			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
3	Phạm Dương Trí			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
4	Phạm Trí Đức			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
5	Dương Duy Đài			010045741		0	0.0000%	Bố
6	Phạm Thị Diễm			010048153		0	0.0000%	Mẹ
7	Dương Thái Nam			011488872		0	0.0000%	Anh trai
8	Nguyễn Thị Lê Ngọc			011726073		0	0.0000%	Chị trai
9	Dương Hoài Bắc			011637884		0	0.0000%	Anh ruột
10	Nguyễn Tú Nữ			011880181		0	0.0000%	Chị dâu
XI	Nguyễn Hồng Long		Phó Tổng Giám đốc	111298230	TT 12 A30, Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	341300	0.0832%	
1	Đặng Mỹ Linh			017199062		0	0.0000%	Vợ
2	Nguyễn Hoàng Lâm			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
3	Nguyễn Trung Hiếu					0	0.0000%	Con trai
4	Nguyễn Thị Hồng Cẩm			111226598		0	0.0000%	Mẹ
5	Nguyễn Công Tít			110019354		0	0.0000%	Bố
6	Nguyễn Thị Hồng Hà			111068534		0	0.0000%	Chị gái
7	Nguyễn Thị Hồng Hải			001171005184		0	0.0000%	Chị gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
8	Đoàn Ngọc Vĩnh			011317455		0	0.0000%	Anh rể
9	Tổng Đăng Hưng			034066000035		0	0.0000%	Anh rể
XII	Nguyễn Đình Tuấn		Phó Tổng Giám đốc	01080022754	89E, 72/73 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	3000000	0.7314%	
	Lê Thị Thanh Tâm			013287609		0	0.0000%	Vợ
	Nguyễn Đình Tường			001041001588		0	0.0000%	Bố
	Nguyễn Thị Hồng			011324048		0	0.0000%	Mẹ
	Nguyễn Thị Quỳnh Nga			012175351		0	0.0000%	Em gái
	Ngô Thanh Trung			001081013551		0	0.0000%	Em rể
	Nguyễn Minh			còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai
	Nguyễn Huyền Linh			còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
	Nguyễn Thị Thanh Mai			còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
XIII	Đỗ Danh Hải		Phó tổng giám đốc	125480696		1482000	0.3613%	
	Đỗ Danh Định			125366612		0	0.0000%	Bố
	Ngô Thị Sen			125399537		0	0.0000%	Mẹ
	Trần Thị Thanh Vân			125779555		0	0.0000%	Vợ
	Đỗ Diệu Linh			125783507		0	0.0000%	Con gái
	Đỗ Phương Anh			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con gái
	Đỗ Danh Triều Vũ			Còn nhỏ		0	0.0000%	Con trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
XIX	Đỗ Thị Thanh Hường		Kế toán trưởng	011874878	909-N03, khu 5,3 ha Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	2.063.000	0,6853%	
1	Đỗ Đức Toàn			012496119		0	0,0000%	Bố
2	Nguyễn Thị Tụ			012693947		0	0,0000%	Mẹ
3	Đỗ Thanh Quý			011845283		0	0,0000%	Anh trai
4	Đỗ Thị Thanh Huyền			011931676		0	0,0000%	Em gái
5	Đỗ Thanh Quân			012097821		0	0,0000%	Em trai
6	Nguyễn Quý Cường			001074001192		0	0,0000%	Chồng
7	Nguyễn Trúc Anh			Còn nhỏ		0	0,0000%	Con
8	Nguyễn Quý Huy			Còn nhỏ		0	0,0000%	Con
9	Trần Thị Hằng			162378143		0	0,0000%	Chị dâu
10	Hoàng Anh			012008146		0	0,0000%	Em rể

Lưu ý: Thông tin sở hữu cổ phần được lấy theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 30/06/2020 cung cấp cho NCB.